

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: 1621 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Định, ngày 14 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành
Dự án: Xây dựng Cầu Bờ Mun, huyện Phù Mỹ.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 126/TTr-STC ngày 07/5/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, với nội dung chính như sau:

- Tên dự án: Xây dựng Cầu Bờ Mun, huyện Phù Mỹ.
- Cấp quyết định đầu tư: UBND tỉnh Bình Định.
- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển Quỹ đất huyện Phù Mỹ.
- Địa điểm xây dựng: Xã Mỹ Chánh, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.
- Thời gian thực hiện và hoàn thành (thực tế): 07/3/2023 - 01/11/2024.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư

Đơn vị tính: đồng.

TT	NỘI DUNG	Dự toán được duyệt	Giá trị quyết toán
Tổng cộng		33.319.417.677	30.942.061.000
I	Chi phí xây dựng	27.291.828.000	28.382.505.000
II	Chi phí quản lý dự án	624.983.000	499.986.000
III	Chi phí đầu tư xây dựng	1.887.663.165	1.626.789.000
1	Chi phí khảo sát bước lập Báo cáo NCKT	226.859.000	159.301.000
2	Chi phí liên quan đến khảo sát XD bước BCNCKT	15.080.000	0
3	Chi phí lập báo cáo NCKT	164.311.887	154.567.000

4	Chi phí khảo sát bước BVTC	67.507.000	62.801.000
5	Chi phí liên quan đến khảo sát XD bước TKBVTC	4.570.474	0
6	Chi phí lập TKBVTC-DT	353.702.091	353.702.000
7	Chi phí thẩm tra dự toán	36.442.034	
8	Chi phí lựa chọn nhà thầu thi công XD	74.762.258	49.620.000
9	Chi phí giám sát thi công XD	721.868.851	697.350.000
10	Chi phí lựa chọn nhà thầu giám sát XD	4.330.000	0
11	Chi phí lập báo cáo đánh giá tác động môi trường	150.000.000	149.448.000
12	Chi phí thí nghiệm đối chứng, kiểm định chất lượng công trình theo yêu cầu CĐT	68.229.570	0
IV	Chi phí khác	859.719.512	432.781.000
1	Rà phá bom mìn	87.400.000	
2	Chi phí bảo hiểm công trình	142.821.863	142.822.000
3	Phí thẩm định dự án đầu tư	2.859.305	77.786.000
4	Chi phí thẩm định của cơ quan chuyên môn trực thuộc người quyết định đầu tư	26.795.613	
5	Phí thẩm định TK-DT	48.132.860	
6	Chi phí cầm cọc GPMB	97.387.000	97.386.000
7	Chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu	1.921.200	
8	Chi phí XD hạ tầng trạm trộn BTXM	169.858.498	
9	Chi phí XD trạm biến áp	131.099.151	
10	Chi phí đảm bảo ATGT	19.292.154	
11	Chi phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường	17.000.000	8.100.000
12	Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán	115.151.868	106.687.000
VI	Chi phí dự phòng	2.655.224.000	0

2. Vốn đầu tư

Đơn vị tính: 1.000 đồng.

Nội dung	Dự toán được duyệt	Thực hiện			
		Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân	Số vốn phải thu hồi
Tổng cộng	33.319.418	30.942.061	17.308.000	13.634.061	0

Nguồn vốn đầu tư tập trung			9.000.000		
Nguồn vốn thu tiền sử dụng đất			6.308.000		
Nguồn vốn tăng thu, tiết kiệm chi			2.000.000		

3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			30.942.061.000	30.942.061.000

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan.

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư: Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: đồng.

Nội dung	Số tiền
Tổng cộng	30.942.061.000
1. Vốn đã bố trí	17.308.000.000
- Nguồn đầu tư tập trung:	9.000.000.000
- Nguồn thu tiền sử dụng đất	6.308.000.000
- Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi	2.000.000.000
2. Vốn chưa bố trí	13.634.061.000

2. Các khoản công nợ tính đến ngày lập báo cáo quyết toán là:

Tổng nợ phải trả: 13.634.061.000 đồng, trong đó:

- Chi phí xây dựng: 13.374.505.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 68.758.000 đồng;
- Chi phí giám sát thi công: 84.111.000 đồng;
- Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán: 106.687.000 đồng.

3. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định
Tổng cộng	30.942.061.000
UBND xã Mỹ Chánh	15.471.030.500
UBND xã Mỹ Cát	15.471.030.500

4. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Chịu trách nhiệm về những nội dung, công việc của từng cơ quan, đơn vị đã thực hiện xây dựng công trình theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Đơn vị tiếp nhận tài sản có trách nhiệm quản lý, sử dụng công trình theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước. Căn cứ số liệu quyết toán được duyệt, các cơ quan liên quan cấp phát, thanh toán, hạch toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng quy định.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực 13, Chủ tịch UBND huyện Phù Mỹ, Chủ tịch UBND xã Mỹ Chánh, Chủ tịch UBND xã Mỹ Cát và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /s/

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tụ Công Hoàng;
- PVP TD;
- Lưu: VT, K19. 



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tụ Công Hoàng